

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MÀM NON – TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ 09/09/2024 đến 04/10/2024

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i>				
1	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Chân: + Bước lên phía trước, sang ngang	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Chân: + Bước lên phía trước, sang ngang * Hoạt động chơi - Bóng bay, rửa tay, dầu tay	
<i>b) Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động</i>				
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi kiễng gót liên tục 3m	+ Đi kiễng gót	* Hoạt động học - Đi kiễng gót + TCVD: Kéo cưa lừa xẻ	
4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Lăn bóng với cô	+ Lăn bóng với cô	* Hoạt động học - Lăn bóng với cô + TCVD: Thỏ đổi chuồng	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò theo hướng thẳng + Bật tại chỗ	+ Bò theo hướng thẳng + Bật tại chỗ	* Hoạt động học - Bò theo hướng thẳng + TCVD: Tìm bạn - Bật tại chỗ + TCVD: Chuyển bóng	
<i>c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt</i>				
6	- Trẻ thực hiện được các vận động: Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau	* Hoạt động chơi - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ như: Gập, đan các ngón tay vào nhau.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			- Chơi với các ngón tay.	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Tô vẽ nguyệt ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	- Tô vẽ nguyệt ngoạc. - Xếp chồng các hình khối khác nhau.	* Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Trẻ xây trường mầm non, xây lớp học..... - Vẽ trên cát, trên sân...	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>a) Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i>				
8	Trẻ biết nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh: (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết một số thực phẩm và món ăn quen thuộc tại trường mầm non và tại địa phương. (Thông qua các món ăn hàng ngày tại trường mầm non).	* Hoạt động chơi: - Xem tranh ảnh, lô tô, video, Trò chuyện một số thực phẩm, món ăn hàng ngày. - Trò chuyện, quan sát các thực phẩm trên tháp dinh dưỡng.	
<i>b. Thực hiện được 1 số việc tự phục vụ trong sinh hoạt</i>				
9	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người khác: - Rửa tay, lau mặt, xúc miệng. - Tháo tất, cởi quần áo....	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt. - Tập rửa tay bằng xà phòng - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	* Hoạt động chơi: - Trong giờ trả trẻ: trò chuyện với trẻ: Về vệ sinh cá nhân của trẻ. - Kỹ năng rửa tay - Kỹ năng tự cởi quần áo * Hoạt động vệ sinh cá nhân: - Cho trẻ thực hành: Rửa tay trước khi ăn - Cho trẻ thực hành: Tự cởi quần áo	
<i>c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</i>				
	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở:	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe	- Hoạt động ăn: + Trò chuyện một số hành vi ăn uống.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
10	Uống nước đã đun sôi.... -Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện, xem tranh ảnh một số hành vi ăn uống và hành vi tốt trong vệ sinh phòng bệnh. - Thực hành thói quen trong ăn uống: Ăn chậm, khi ăn không nói chuyện...	
<i>d) Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
12	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Bể chứa nước, giếng,...) khi được nhắc nhở. - Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: + Không cười đùa trong khi ăn. + Không leo trèo lên bàn ghế, lan can. + Không nghịch các vật sắc nhọn. + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn (không tự ý ra bể nước,...). - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ (Không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ khi chưa được người lớn cho phép). - <i>Biết cách phòng tránh một số nguồn lửa (bếp củi) và một số sự cố có thể gây cháy, nổ.</i>	*Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh về những nơi nguy hiểm như bể nước, giếng... - Xem tranh ảnh, video, quan sát, trò chuyện không chơi đồ sắc nhọn, không leo trèo lên bàn ghế, lan can. + Cho trẻ xem hình ảnh vi deo và trò chuyện về Không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ khi chưa được người lớn cho phép. + Chơi ngoài trời: Nhắc trẻ không leo trèo lan can, bàn ghế.... - Hoạt động ăn: + Không cười đùa trong khi ăn.	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
1. Khám phá khoa học				
<i>a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng</i>				
14	- Trẻ biết quan tâm, hứng thú với đồ dùng, đồ chơi gần gũi như chú ý quan sát hay đặt câu hỏi	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi	- Hoạt động học: + KPKH: Trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi của lớp. + Trò chơi: Phân loại đồ	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	về đồ dùng, đồ chơi. - Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu về đồ dùng, đồ chơi: Nhìn, nghe, ngửi sờ, nếm...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi. - Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như: Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi.		dùng đồ chơi theo 1 dấu hiệu - Hoạt động chơi: + TMC: Đi siêu thị mua sắm, cửa hàng quần áo.... + Sử dụng đồ chơi của các góc đúng cách. + Chơi ngoài trời: Quan sát đồ dùng, đồ chơi trong trường.	
15	- Trẻ phân loại được các đồ dùng, đồ chơi theo 1 dấu hiệu nổi bật	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 dấu hiệu nổi bật		
<i>b) Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản.</i>				
<i>c) Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i>				
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
<i>a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng</i>				
19	- Bước đầu trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng.	*Hoạt động học: - Nhận biết một và nhiều - Nhận biết nhóm có số lượng 2 * Hoạt động chơi: - Đếm số lượng đồ dùng đồ chơi và đếm theo khả năng - Thực hành đếm đồ dùng đồ chơi	
20	- Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 2. - Trẻ biết cách so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 - 1 và nhiều		

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	hơn, ít hơn.			
22	- Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.	Hoạt động học: - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi * Hoạt động chơi: - Thực hành vở toán	
3. Khám phá xã hội				
<i>a) Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</i>				
28	- Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	*Hoạt động học - KPXH: + Trò chuyện về trường mầm non. + Trò chuyện về lớp học của bé - KPKH: Trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi của lớp * Hoạt động chơi: - Trò chuyện với trẻ về tên trường, lớp, các bạn biết một số công việc của cô giáo các cô bác nhân viên trong trường.	
<i>b, Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương</i>				
<i>c) Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh</i>				
30	- Trẻ biết kể tên ngày khai giảng; Tết Trung thu: qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày khai giảng, tết trung thu.	* Hoạt động học - KPXH: Trò chuyện về ngày tết trung thu * Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video những hoạt động ngày hội đến trường, ngày tết trung thu.	
III. Phát triển ngôn ngữ				
<i>1. Nghe hiểu lời nói</i>				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
31	- Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, VD: “Cháu hãy lấy quả bóng ném vào rổ”	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản	- Hoạt động chơi: + Thực hành lấy, cất đồ dùng, đồ chơi...	
32	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Đồ dùng, đồ chơi ...	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi, đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc	- Hoạt động học + KPKH: Trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Hoạt động chơi: + Trò chuyện trong giờ trả trẻ + Chơi ở các góc: Góc PV: Mẹ con	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
36	- Bước đầu trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép trong chủ đề trường mầm non – Tết trung thu	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng trong chủ đề trường mầm non – tết trung thu.	* Hoạt động học: - KPXH: Trò chuyện về trường mầm non. + Trò chuyện về lớp học của bé - Độc thơ: Bé đến lớp, giúp bạn, bập bênh TCTV: Rộn ràng, vui đến...	
38	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, kể truyện... trong chủ đề trường mầm non – Tết trung thu	- Đọc thơ: Bé đến lớp, giúp bạn, bập bênh - Đồng dao. "Dung dăng dung dẻ, tập tầm vông". - TCDG: Nu na nu nống, chi chi chành chành - Nghe các bài hát dân ca: Thật đáng chê, gà gáy + Câu đố trong chủ đề Trường mầm non – tết trung thu phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh ảnh, lô tô kể tên một số đồ dùng đồ chơi. - Xem tranh mô tả về một số đồ dùng, đồ chơi. - Trẻ bày tỏ được tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân trong hoạt động tập thể, lao động tự phục vụ - Chơi ở các góc: Góc phân vai: Nấu ăn. - Đồng dao. "Dung dăng dung dẻ, tập tầm vông". - TCDG: Nu na nu	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			nồng, chi chi chành chành - Nghe các bài hát dân ca: Thật đáng chê, gà gáy + Giải câu đố về một số đồ dùng, đồ chơi.	
40	- Trẻ biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	* Hoạt động chơi - Trò chuyện xem tranh, thực hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự. - Rèn kỹ năng: Lễ phép	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
1. Thể hiện ý thức bản thân				
2. Thể hiện sự tự tin tự lực				
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh				
47	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh. - Trẻ biết bộc lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói. - Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	*Hoạt động chơi: - HDG: Chơi gia đình, bán hàng... - Trải nghiệm biểu lộ cảm xúc - Trò chuyện xem tranh ảnh, video một số cảm xúc - Xem video và trò chuyện với trẻ về cách an ủi và chia vui với bạn bè.	
3. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
49	- Trẻ thực hiện được một số quy định của lớp: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Chờ đến lượt.	* Hoạt động chơi: - Cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào nơi qui định. - Hoạt động góc, hoạt động chơi ngoài trời: Trẻ lấy, cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định(Sắp xếp, cất đồ chơi sau khi chơi) * Hoạt động ăn ngủ vệ sinh: - Rửa tay, giờ ăn (Trẻ chờ đến lượt) - Giờ ăn trưa: Trật tự khi ăn, cất bát, thìa vào rổ, lau bàn ăn, cất bàn, ghế vào nơi quy định. - Giờ ngủ trưa: Trật tự khi ngủ, lấy, cất chăn gối, chiếu đúng nơi quy định. - Rèn kỹ năng: Rửa tay, rửa mặt, đi dép	
50	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện xem tranh hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự.	
5. Quan tâm đến môi trường				
52	- Biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường (không xả rác bừa bãi, bỏ rác vào đúng nơi quy định)	- Hoạt động vệ sinh: + Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. - Hoạt động chơi: + Cho trẻ nhặt lá sân trường.	
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT				

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
53	- Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện trong chủ đề trường mầm non – Tết trung thu.	- Nghe các bài hát, bản nhạc: Em đi mẫu giáo, chiếc đèn ông sao, cò lả, những em bé ngoan	*Hoạt động học - Nghe hát: Em đi mẫu giáo, chiếc đèn ông sao, cò lả, những em bé ngoan - Văn học Nghe đọc thơ: "Bạn mới, giúp bạn, bập bênh" * Hoạt động chơi: - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: Em đi mẫu giáo, chiếc đèn ông sao, cò lả, những em bé ngoan	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
54	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề trường mầm non – Tết trung thu.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Cháu đi mẫu giáo, inh là ơi, quả bóng	* Hoạt động học - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo, inh là ơi, quả bóng *Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Hát bài: Cháu đi mẫu giáo, inh là ơi, quả bóng.	
55	-Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc trong chủ đề trường mầm non – Tết trung thu. (vỗ tay theo nhịp)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Gác trăng - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài hát: Gác trăng	* Hoạt động học + VTTN: Gác trăng * Hoạt động chơi: + TCÂN: Ai đoán giỏi, ô chữ biết hát.	
56	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học - Vẽ đường tới trường - Nặn bánh trung thu (M)	
57	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản trong chủ đề trường mầm non	- Sử dụng một số kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản như: Vẽ đường tới trường	* Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn, xếp hìnhđồ dùng, đồ chơi theo ý thích	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	– Tết trung thu.		- Chơi tự do: Làm đồ chơi từ lá cây, cành cây, sỏi, rom... để tạo ra đồ dùng đồ chơi theo ý thích.	
59	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối trong chủ đề trường mầm non – Tết trung thu.	- Sử dụng một số kĩ năng nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản như: Nặn bánh trung thu...	- Xếp hình hạt gạo, một số hình đồ dùng đồ chơi, xếp hình trường mầm non.	
60	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
Tổng: 33 mục tiêu				

Mường pôn, ngày 6 tháng 9 năm 2024

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

P. TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Thu Trang

Quàng Thị Phương